



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 14/2020**  
Từ 30/3 - 03/4/2020

**TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**TIN TRUNG ƯƠNG**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

**ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

**ĐIỆN THOẠI**

024.62821016

**EMAIL**

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

**WEBSITE**

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: “LÒ XO” KINH TẾ SẼ BẬT LÊN KHI DỊCH BỆNH CƠ BẢN ĐƯỢC GIẢI QUYẾT

“Việc hỗ trợ người lao động mất việc, người nghèo, người yếu thế, bảo đảm an sinh xã hội, với tinh thần như một chiếc lò xo bị nén, chuẩn bị đón bắt thời cơ, biến nguy thành cơ để phát triển khi dịch giảm, bị chặn đứng. Nếu dịch bệnh tiếp tục thì việc bảo vệ tính mạng, sức khoẻ của Nhân dân là quan trọng chứ không phải sản xuất và kinh tế”.



Thủ tướng Chính phủ phát biểu kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2020.

Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh điều này trong phát biểu kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2020 vào chiều ngày 01/4.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ Chính phủ đã chỉ đạo chủ động, kịp thời, quyết liệt, có đối sách đúng; đánh giá cao sự vào cuộc của hệ thống chính trị và sự ủng hộ tuyệt vời của Nhân dân.

Thủ tướng Chính phủ dẫn lại kết quả cuộc khảo sát do tổ chức Dalia Research, có trụ sở tại Berlin (Đức) tiến hành tại 45 quốc gia và vùng lãnh thổ ở khắp các châu lục cho thấy Việt Nam có tỷ lệ người dân tin tưởng vào các biện pháp ứng phó dịch bệnh COVID-19 của Chính phủ cao nhất thế giới (62%). Thủ tướng Chính phủ nhìn nhận, điều này cho thấy sự đồng tâm, hiệp lực của chúng ta trong cuộc chiến chống COVID-19.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tinh thần “sắp tới phải làm quyết liệt hơn nữa, làm sao trong 15 - 20 ngày tới, có thể trong vòng 1 tháng, không để dịch bùng nổ nặng nề ở Việt Nam. Muốn như vậy, cả hệ thống chính trị phải đoàn kết, muôn người như một, quyết tâm cao”.

Nhắc lại chủ trương cách ly trong xã hội, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh đây không phải là chuyện “ngăn sông, cấm chợ”, không phải ngăn cấm giao thông, không phải hạn chế sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ cần thiết, không phải là dừng các công trình xây dựng mà quan trọng là bảo đảm an toàn cho công nhân, người lao động. Nhắc tới việc vận dụng cho đúng các biện pháp trong Chỉ thị số 16/CT-TTg, Thủ tướng yêu cầu thực hiện quyết liệt Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ cũng nêu rõ tinh thần chống dịch là tiếp tục “khóa chặt bên ngoài”, trừ trường hợp đặc biệt, và kiên quyết khoanh các ổ dịch bên trong, phát hiện rõ ràng, tìm dấu vết, cách ly nghiêm túc, đủ thời gian, đồng thời phải điều trị tốt, hạn chế tử vong.

Trong số các công việc trong Quý II, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh việc phải lo cho an sinh xã hội, bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho những người bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19 như lao động bị mất việc, người nghèo... Bên cạnh đó, cần quan tâm bảo đảm an ninh trật tự cho người dân.

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và Quý I/2020, Thủ tướng Chính phủ cho rằng tăng trưởng đạt 3,82% là một cố gắng trong bối cảnh nhiều nước tăng trưởng âm hoặc bằng không.

Tuy khó khăn chồng chất nhưng chúng ta kiên trì, quyết liệt hơn, phấn đấu bảo đảm nền kinh tế không bị đổ gãy, với mức tăng trưởng cần thiết để giải quyết việc làm, bảo đảm các cân đối lớn.

Thủ tướng Chính phủ cho biết các nước hiện triển khai 3 chính sách chủ yếu, đó là nới lỏng tiền tệ, thông qua giảm lãi suất, hỗ trợ tín dụng, hoãn, giãn nợ. Việc này Việt Nam cũng đã thực hiện thông qua ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg. Nhưng Thủ tướng Chính phủ cho rằng, gói hỗ trợ này không chỉ 250.000 tỷ đồng mà cần cao hơn nữa.

Thứ hai, kích thích tài khóa thông qua giảm, giãn thuế, phí, tăng chi tiêu công. Gói này không phải chỉ 30.000 tỷ đồng mà nâng lên 150.000 tỷ đồng, thậm chí lớn hơn để hỗ trợ trong lúc khó khăn này.

Thứ ba, hỗ trợ người lao động mất việc, người nghèo, người yếu thế, bảo đảm an sinh xã hội, với tinh thần chuẩn bị đón bắt thời cơ, biến nguy thành cơ để phát triển khi dịch giảm, bị chặn đứng.

“Nếu dịch tiếp tục thì công tác bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Nhân dân là quan trọng chứ không phải sản xuất và kinh tế. Tôi đã nói chúng ta hy sinh quyền lợi kinh tế trong ngắn hạn để bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân. Cho nên, về vấn đề kinh tế, muốn phát triển phải trên cơ sở bảo vệ sức khỏe Nhân dân, không phải là vì kinh tế mà chúng ta bất chấp những vấn đề về tính mạng, sức khỏe của Nhân dân”, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ.

Thủ tướng Chính phủ cho biết hội nghị toàn quốc về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh sẽ tổ chức vào thời điểm phù hợp.



Định hướng một số nhiệm vụ tới, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ nhất quán tinh thần ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

Chú trọng giữ ổn định giá trị đồng tiền Việt Nam, thị trường ngoại hối, không để xảy ra biến động bất lợi, sớm có kịch bản điều hành không để bị động; bảo đảm thanh khoản, đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngoại tệ hợp pháp. Kiên quyết giảm giá thịt lợn, không tăng giá các dịch vụ thiết yếu. Đề xuất phương án giảm giá một số dịch vụ thiết yếu, miễn giảm chi phí hành chính để chia sẻ khó khăn đối với người dân, doanh nghiệp trong thời gian dịch COVID-19.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, gói hỗ trợ tài khóa và tiền tệ phải đúng thẩm quyền, như lĩnh vực nào thuộc thẩm quyền Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, vấn đề nào cần xin ý kiến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết; giám sát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng vốn vay, đặc biệt là nguồn vay từ các nhà tài trợ phục vụ công tác chống dịch COVID-19.

Về nông nghiệp, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ trong thời gian dịch bệnh, an ninh lương thực, bảo đảm lương thực hằng ngày phục vụ cho người dân cần đặt lên hàng đầu. Xuất khẩu lương thực phải có sự kiểm soát chặt chẽ để bảo đảm trong nước không thiếu lương thực, đồng thời giải quyết vấn đề giá cả cho người nông dân.

Về công nghiệp và xây dựng, Bộ Công Thương tập trung thúc đẩy, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án công nghiệp quy mô lớn. Phát triển mạnh mẽ thị trường thương mại trong nước; mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống phân phối, bán lẻ, không vì kiểm chế lây lan dịch bệnh mà “ngăn sông, cấm chợ”, những hành vi vi phạm phải xử lý nghiêm khắc.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu khẩn trương chuẩn bị, xây dựng, trình Quốc hội các dự án luật, pháp lệnh tại kỳ họp thứ 10 năm 2020, hạn chế việc xin lùi, hoãn, rút ra khỏi chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.

Về các lĩnh vực văn hóa, xã hội, đẩy mạnh hình thức học trực tuyến và sớm công nhận loại hình đào tạo này; đồng thời thông qua phương án giảm thiểu chương trình học năm nay phù hợp với tình hình thực tế dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp.

Bộ Giáo dục và Đào tạo có phương án báo cáo Thủ tướng, Chính phủ về vấn đề này, trong đó có việc nghiên cứu, đề xuất phương án thi Trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh đại học, cao đẳng phù hợp.

Về thông tin và truyền thông, các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền về phòng chống dịch COVID-19 và các biện pháp ứng phó dịch. Cùng với cập nhật diễn biến của dịch, cần tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền cổ vũ việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, tạo đồng thuận xã hội.

Về gói hỗ trợ người lao động, bảo đảm an sinh xã hội, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ Chính phủ thống nhất cao dự thảo Nghị quyết về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan rà soát kỹ,

tiếp thu các ý kiến tại phiên họp, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết để trình Thủ tướng ký ban hành theo thẩm quyền.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ nguyên tắc hỗ trợ: Hỗ trợ đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất việc làm, không bảo đảm mức sống tối thiểu do tác động trực tiếp bởi dịch COVID-19. Không hỗ trợ dàn trải mọi đối tượng. Bảo đảm nguyên tắc cả người lao động, doanh nghiệp và Chính phủ cùng chia sẻ khó khăn, trong đó Chính phủ hỗ trợ một phần với mức phù hợp trong khả năng, nguồn lực. Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

Về nội dung hỗ trợ, Thủ tướng Chính phủ đề nghị tính toán việc hỗ trợ 6 nhóm đối tượng trong 3 tháng với các mức nêu trong dự thảo Nghị quyết chặt chẽ hơn nhưng phải đúng nguyên tắc hỗ trợ nêu trên.

Nêu rõ vai trò của doanh nghiệp trong việc hỗ trợ bảo đảm an sinh xã hội, Thủ tướng Chính phủ đề cập đến việc giảm giá điện, nước, dịch vụ internet, viễn thông, giảm ít nhất việc thải hồi người lao động.

Thủ tướng Chính phủ hoan nghênh việc Bộ Công Thương, Điện lực Việt Nam giảm giá điện 10% với tổng số tiền khoảng 11.000 tỷ đồng. Tổng giá trị của gói hỗ trợ giá dịch vụ viễn thông vào khoảng 15.000 tỷ đồng.

Tại phiên họp, Chính phủ cũng thảo luận về các giải pháp phát triển nhà ở xã hội, dự thảo Nghị định gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG**

Ngày 25/03/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công ký Quyết định số 199/QĐ-BCĐCCTLBHXH Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công (Ban Chỉ đạo), nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện; thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể, phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai hoạt động chung và thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ đạo được thành lập theo Quyết định số 415/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ, có nhiệm vụ và phạm vi giải quyết như sau:

Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 415/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

Cụ thể, Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng và đôn đốc triển khai thực hiện 3 đề án: Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người quản lý, người lao động trong các doanh nghiệp; Đề án cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; Đề án cải cách chính sách ưu đãi người có công. Phối hợp với các Bộ, cơ quan nghiên cứu các chính sách kinh tế - xã hội có liên quan đến chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; giải pháp tạo nguồn cho cải cách chính sách tiền lương, cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; đề xuất các biện pháp để xử lý kịp thời những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

Phạm vi chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; giải pháp tạo nguồn để thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, ưu đãi người có công và các chính sách kinh tế - xã hội liên quan nêu trên bao gồm:

Về chính sách tiền lương, gồm: Mức lương cơ sở, quan hệ mức lương thấp nhất - trung bình - tối đa và tương quan tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức các ngành nghề và lực lượng vũ trang; các thang lương, bảng lương; ngạch, bậc lương; nâng bậc lương; chế độ trả lương và các chế độ phụ cấp đối với người hưởng lương thuộc khu vực nhà nước (từ Trung ương đến cấp xã); tiền lương đối với người lao động làm việc ở các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động.

Về chính sách bảo hiểm xã hội, gồm: bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện; bảo hiểm hưu trí bổ sung. Về chính sách ưu đãi người có công, gồm: Chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng và chế độ trợ cấp một lần đối với người có công với cách mạng; các chính sách ưu đãi khác đối với người có công. Giải pháp tạo nguồn để thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Ngày 02/4/2020, Văn phòng Chính phủ gửi Công văn số 2552/VPCP-KSTT tới các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức hữu quan đề nghị tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính thời kỳ phòng, chống dịch COVID-19.

Theo đánh giá của Văn phòng Chính phủ, thời gian qua, với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự chung tay, vào cuộc của các Bộ, ngành, địa phương và người dân, cộng đồng doanh nghiệp, việc triển khai cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia và gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước đã đạt được những kết quả bước đầu tích cực.

Sau gần 4 tháng đi vào hoạt động, đến nay đã có 226 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được cung cấp trên cổng với hơn 130.000 tài khoản đăng ký, 4,3 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái và 27,5 triệu lượt truy cập tìm hiểu thông tin, dịch vụ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Sau một năm hoạt động, trên Trục liên thông văn bản quốc gia đã có 1,6 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận giữa Văn phòng Chính phủ với các Bộ, ngành, địa phương, giúp thay đổi phương thức làm việc, giảm thiểu văn bản giấy, tiết kiệm chi phí và thúc đẩy việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 và để phát huy tối đa lợi thế từ các hệ thống thông tin Chính phủ điện tử, hạn chế tối đa nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh, bảo đảm hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đáp ứng yêu cầu cấp thiết liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân, Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tập trung tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh hoàn thành việc tích hợp, cung cấp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2020, ưu tiên nguồn lực triển khai ngay các dịch vụ công này để phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia để đẩy mạnh thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế, nộp phạt xử lý vi phạm hành chính, đóng bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác trong giải quyết thủ tục hành chính.

Căn cứ tình hình thực tiễn, các Bộ, ngành, địa phương bố trí nhân sự hợp lý tại Bộ phận một cửa các cấp và các điều kiện cần thiết cho việc phòng, chống lây nhiễm để phục vụ hiệu quả, thuận lợi với các trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp.

Văn phòng Chính phủ cũng đề nghị các Bộ, ngành, địa phương thực hiện triệt để việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tổ chức họp, làm việc trực tuyến; các bộ, ngành phối hợp với Văn phòng Chính phủ mở rộng phạm vi triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) tới điểm cầu của các bộ, ngành...

*Nguồn: qdnd.vn*

## CÁN BỘ, NHÂN VIÊN NHIỀU BỘ ĐƯỢC Ở NHÀ LÀM VIỆC

Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc ban hành Chỉ thị 16/CT-TTg về việc triển khai các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Theo đó, thực hiện giãn cách xã hội trong 15 ngày, kể từ 00 giờ ngày 01/4.

Nhiều Bộ, ngành đã lên kế hoạch thực hiện chế độ làm việc của cơ quan và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin để giải quyết công việc. Cụ thể:

\* **Bộ Nội vụ:** chiều ngày 31/3/2020, Bộ Nội vụ ban hành Công văn số 1674/BNV-VP gửi các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 và làm việc trực tuyến tại nhà.

Theo đó, kể từ ngày 01/4/2020, các đơn vị bố trí cán bộ, công chức, người lao động sử dụng công nghệ thông tin làm việc tại nhà, cụ thể: Đối với lãnh đạo Bộ, theo sự phân công của Bộ trưởng. Đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, hằng ngày bố trí lãnh đạo trực luân phiên để xử lý công việc. Đối với bộ phận văn thư của Văn phòng Bộ và các đơn vị trực thuộc, hằng ngày phải phân công người trực để tiếp nhận và xử lý văn bản đến, văn bản đi của cơ quan theo quy định. Đối với bảo vệ cơ quan, bố trí người trực luân phiên để bảo đảm an ninh, trật tự. Đồng thời, tăng cường đề cao cảnh giác trong việc phòng, chống cháy nổ, đề phòng kẻ gian lợi dụng việc phòng chống dịch COVID-19 để trộm cắp tài sản. Các đồng chí lái xe riêng của lãnh đạo thực hiện theo yêu cầu của lãnh đạo Bộ khi có lệnh điều động xe. Chỉ bố trí 01 lái xe chung trực tại cơ quan. Các đối tượng khác, không phải đến cơ quan, song khi cần thiết phải có mặt tại cơ quan theo yêu cầu của Thủ trưởng đơn vị.

\* **Bộ Giao thông vận tải:** ngày 31/3, Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể chủ trì cuộc họp trực tuyến với các đơn vị trực thuộc, đồng thời ra văn bản yêu cầu lãnh đạo các cơ quan đơn vị bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng công nghệ thông tin làm việc tại nhà.

“Chỉ trừ những trường hợp cần thiết như trực cơ quan, đơn vị; sản xuất, cung ứng dịch vụ thuộc các lĩnh vực Giao thông vận tải bắt buộc phải duy trì và các nhiệm vụ cần thiết khác theo yêu cầu, mới đến làm việc tại công sở...”, Bộ trưởng yêu cầu.

Ông Nguyễn Văn Thể chỉ đạo tăng cường làm việc, họp trực tuyến. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về việc cán bộ, nhân viên lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 do không chấp hành nghiêm quy định về phòng, chống dịch tại công sở, nơi làm việc.

Với các nhiệm vụ cần thiết, cấp bách, trọng điểm như xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đường bộ cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, nâng cấp đường hạ cất cánh sân bay Nội Bài và Tân Sơn Nhất, dự án đường sắt Cát Linh - Hà Đông... Bộ Giao thông vận tải yêu cầu các cơ quan tham mưu bố trí hợp lý cho cán bộ, nhân viên làm việc tại cơ quan, hiện trường và tại nhà, bảo đảm chất lượng, tiến độ công việc theo quy định.



\* **Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:** Bộ trưởng Đào Ngọc Dung cũng yêu cầu các đơn vị sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu khoa học bố trí 100% viên chức, người lao động làm việc tại nhà.

Các đơn vị quản lý nhà nước được yêu cầu bố trí tối đa 30% công chức, viên chức, người lao động của đơn vị (theo hình thức luân phiên làm việc) đến làm việc tại cơ quan.

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc được Bộ trưởng giao nhiệm vụ ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, tăng cường họp trực tuyến. Phân công nhiệm vụ cụ thể và quản lý chặt chẽ công chức, viên chức, người lao động làm việc tại nhà.

“Các Thủ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng nếu công chức, viên chức, người lao động của đơn vị để lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 do không chấp hành nghiêm túc quy định về phòng, chống dịch bệnh...”, Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội nhấn mạnh.

\* **Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Cũng ban hành Công văn số 1312/BVHTTDL-VP nêu rõ thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc về các biện pháp phòng chống dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19, trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị các đơn vị bố trí cán bộ làm việc tại nhà và xử lý qua công nghệ thông tin, trừ trường hợp đặc biệt phải đến cơ quan, ví dụ xử lý tài liệu mật, trực cơ quan, từ 01/4 cho đến khi có thông báo tiếp theo.

Công văn cũng yêu cầu tất cả các cán bộ công chức, viên chức, người lao động làm việc tại nhà, tuyệt đối không di chuyển khỏi nơi cư trú, không tụ tập quá 10 người dưới mọi hình thức, nghiêm chỉnh tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm nếu để cơ quan có người lây nhiễm do không nắm vững các quy định về phòng chống dịch COVID-19.

*Nguồn: moha.gov.vn/plo.vn/nld.com.vn*

## BỘ TƯ PHÁP: BAN HÀNH QUY CHẾ THU HÚT SINH VIÊN TỐT NGHIỆP XUẤT SẮC

Ngày 17/03/2020, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ký Quyết định số 533/QĐ-BTP ban hành Quy chế tiếp nhận công chức, tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức, thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào công tác tại Bộ Tư pháp.

Quy chế quy định nguyên tắc điều kiện, trình tự, thủ tục... tiếp nhận công chức; tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức; thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào công tác tại các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. Trên cơ sở Quy chế, Tổng cục Thi hành án dân sự xây dựng văn bản quy định riêng hoặc áp dụng trực tiếp Quy chế để thực hiện việc tiếp nhận công chức; thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc vào công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc Hệ thống Thi hành án dân sự.



Theo Quy chế, căn cứ Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận hàng năm của Bộ Tư pháp, Vụ Tổ chức cán bộ tìm hiểu, cập nhật danh sách sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ từ nguồn cung cấp của Bộ Nội vụ, các cơ quan có liên quan và các nguồn thông tin khác để đề xuất việc tuyển dụng.

Quy chế cũng dẫn chiếu quy định điều kiện, tiêu chuẩn của người thuộc diện thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

Theo đó, phải đáp ứng đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (Trường hợp sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc và người có trình độ thạc sĩ phải không quá 30 tuổi; người có trình độ tiến sĩ không quá 35 tuổi).

Ngoài ra, Quy chế quy định trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện.

*Nguồn: baophapluat.vn*

## DÙNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, NHẬN KẾT QUẢ TẠI NHÀ TĂNG MẠNH

Trong thời điểm dịch bệnh COVID-19, nhiều người đã sử dụng dịch vụ công trực tuyến để không phải trực tiếp tới các cơ quan công quyền và nhận kết quả tại nhà.

Dịch vụ công trực tuyến là một trong những chỉ số đo lường quan trọng trong phát triển Chính phủ điện tử khi lấy người dân làm trung tâm. Tại Nghị quyết số 17/NQ-CP năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, Chính phủ đã đặt ra chỉ tiêu đến năm 2020 cung cấp 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Đây là mức độ người dân chỉ cần ở nhà, đăng ký dịch vụ, kết quả sẽ được trả về tận nhà mà không phải đến các cơ quan chức năng nhận lại giấy tờ. Điều này không chỉ góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và các tổ chức khi đi giải quyết thủ tục hành chính mà các hoạt động giải quyết hành chính của cơ quan nhà nước cũng minh bạch hơn, tránh tiếp xúc trực tiếp giữa người dân và cơ quan công quyền, góp phần phòng chống tình trạng nhũng nhiễu, tham nhũng, đồng thời cải cách hành chính của đất nước toàn diện hơn.

Đặc biệt trong tình hình dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp như hiện nay, việc đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 càng trở nên quan trọng và cấp bách.

Trong 2 tháng đầu năm 2020 đã có hơn 3 triệu lượt hồ sơ được người dân và các tổ chức doanh nghiệp lựa chọn theo hình thức tiếp nhận tại các bưu cục, tại nhà và nhận kết quả tại địa chỉ yêu cầu, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước. Điển hình như Hồ Chí Minh đạt gần 600.000 hồ sơ; Hà Nội đạt trên 300.000 hồ sơ; Bình Dương gần 98.000 hồ sơ...

Năm 2019, hơn 14 triệu lượt hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được người dân và các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ nhận gửi hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua bưu điện, tăng 25% so với năm 2018. Toàn bộ hồ sơ và kết quả đều được chuyển phát chính xác, an toàn, đúng thời gian quy định.

Mới đây Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đề nghị triển khai quyết liệt các biện pháp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến với mục tiêu thiểu có 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong năm 2020.

Trong đó, để tránh tình trạng hình thức, Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố lưu ý về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến của các dịch vụ công trực tuyến đến hết năm 2020 tăng gấp đôi so với năm 2019.

Dịch vụ mới đây nhất được triển khai trong mùa dịch COVID-19 đang có diễn biến phức tạp, để tránh tập trung đông người, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và các tổ chức, doanh nghiệp là hệ thống Tòa án nhân dân trên cả nước đã tạm dừng nhận đơn thư tố tụng, khởi kiện, xét xử, tiếp công dân tại trụ sở, Bưu điện Việt Nam sẽ đảm nhiệm việc chuyển phát các giấy tờ này về đúng Tòa án các cấp mà người dân yêu cầu.

Hay Cục Lãnh sự (Bộ ngoại giao) cũng đã chuyển giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và chuyển phát kết quả đến tận tay người dân yêu cầu qua Bưu điện. Sau hơn 1 tuần triển khai trên toàn quốc, khoảng 600 hồ sơ của người dân và các tổ chức doanh nghiệp trên toàn quốc đã được các nhân viên Bưu điện tiếp nhận tại các quầy giao dịch.

Sau khi cơ quan hành chính giải quyết xong hồ sơ, căn cứ lịch hẹn trả kết quả, nhân viên Bưu điện sẽ nhận kết quả từ bộ phận Một cửa của Bộ Ngoại giao để chuyển phát đến tận địa chỉ người dân và các tổ chức đã đăng ký trên toàn quốc.

Điều này cũng có nghĩa là hàng trăm người dân ở các tỉnh, thành phố không phải vất vả, tốn kém cả về chi phí và thời gian đi lại, nhất là trong mùa dịch càng cần phải hạn chế đi lại như hiện nay. Chỉ tính riêng lĩnh vực lãnh sự (Bộ ngoại giao) trung bình mỗi ngày có khoảng 100 hồ sơ được người dân lựa chọn nộp và nhận kết quả qua Bưu điện.

Gần đây nhất là dịch vụ nộp phạt vi phạm giao thông trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Theo đó người dân trên cả nước nếu vi phạm giao thông tại các địa phương: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Thuận có thể nộp phạt trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

Theo đó sau khi có quyết định xử phạt của cơ quan cảnh sát giao thông, người vi phạm chỉ cần một máy tính kết nối Internet mà có thể ngồi ngay tại nhà để nộp phạt online. Sau khi click vào phần thanh toán và nhận kết quả tại nhà, người dân sẽ không phải đến cơ quan công an để nhận lại hồ sơ mà nhân viên Bưu điện sẽ tới cơ quan cảnh sát giao thông nhận lại giấy tờ tạm giữ để chuyển tới người dân.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## QUY ĐỊNH VỀ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỜI GIẠN CÁCH LY XÃ HỘI

Ngày 31/3 và 01/4, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam ban hành Công văn về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trong đợt cao điểm phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Theo đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam yêu cầu Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố:

Thứ nhất, đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, đảm bảo tốt nhất quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.

Thứ hai, đối với việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại Bộ phận một cửa của cơ quan bảo hiểm xã hội kể từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 15/4/2020: bố trí công chức, viên chức trực giải quyết công việc với tinh thần phục vụ tốt nhất quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nhưng phải đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Thứ ba, đối với việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 15/4/2020, thống nhất với tổ chức bưu điện về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả phù hợp với nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Thứ tư, đối với các thủ tục hành chính của ngành Bảo hiểm xã hội thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện thì sẽ thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân địa phương.

Sau ngày 15/4/2020, việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của ngành Bảo hiểm xã hội, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về áp dụng các giải pháp phòng chống dịch COVID-19.

Có thể nói, với giải pháp đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, tổ chức, cá nhân không phải đi lại để thực hiện các giao dịch về bảo hiểm xã hội, tránh được việc tiếp xúc xã hội trong thời gian Chính phủ đang khuyến nghị thực hiện cách ly xã hội.

Song song với việc thực hiện giao dịch điện tử, hiện BHXH Việt Nam đang thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ tối đa các tổ chức, cá nhân thông qua các hệ thống giao dịch trực tuyến của BHXH Việt Nam như: Trung tâm Dịch vụ khách hàng tại số hotline 19009068 (với khoảng 2.000 - 4.000 cuộc gọi mỗi ngày); Cổng Thông tin điện tử; trang Fanpage trên mạng xã hội Facebook của Ngành có ứng dụng thử nghiệm trí tuệ nhân tạo (chatbot); Hệ thống tin nhắn tương tác đa phương tiện giữa người dân và doanh nghiệp với cơ quan Bảo hiểm xã hội.

Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi cho người dân tham gia và hưởng chính sách bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật trong thời gian thực hiện cách ly xã hội về các biện pháp cấp

bách phòng, chống dịch Covid-19, ngày 01/4/2020, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam ban hành Công văn mới về việc cấp, gia hạn thẻ bảo hiểm xã hội.

Theo đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam yêu cầu bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông báo đến các Đại lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thực hiện tiếp nhận hồ sơ và thu tiền đóng bảo hiểm xã hội đối với các trường hợp tăng mới hoặc gia hạn thẻ bảo hiểm y tế.

Trong trường hợp người dân/người tham gia bảo hiểm y tế chưa nộp tiền ngay cho cơ quan bảo hiểm xã hội thì thực hiện gửi tin nhắn cam kết với cơ quan bảo hiểm xã hội đã thu tiền đối với các trường hợp này để cơ quan bảo hiểm xã hội cấp mới hoặc gia hạn thẻ bảo hiểm xã hội. Sau ngày 15/4 phải nộp ngay số tiền đã thu nêu trên cho cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định.

Ngoài ra, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố phải bố trí cán bộ thường trực để thực hiện việc cấp, đổi, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế nhằm kịp thời đảm bảo quyền lợi cho người tham gia. Trực tiếp thu tiền của người dân trong trường hợp người dân đến nộp tiền để gia hạn thẻ bảo hiểm xã hội do đại lý thu không thể thực hiện việc thu tiền vì lý do bất khả kháng.

Trong quá trình tiếp xúc với người dân thực hiện đúng các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19 và các cơ quan chức năng để đảm bảo an toàn về sức khỏe cho bản thân và cộng đồng.

Trong lúc dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp, việc triển khai các biện pháp như cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nghiệp vụ luôn được Bảo hiểm Xã hội Việt Nam ưu tiên triển khai, nhằm đảm bảo tốt hơn nữa quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

*Nguồn: vtc.vn*

## **CẢI CÁCH KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH CHẬM DO THIẾU QUYẾT LIỆT**

Việc cải cách thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu vẫn chưa đạt mục tiêu của Chính phủ. Tổng cục Hải quan đang hoàn thiện Dự thảo Đề án “Đổi mới mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu” nhằm góp phần đẩy mạnh quá trình cải cách kiểm tra chuyên ngành, giảm gánh nặng thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

Tổng cục Hải quan cho biết, trong những năm qua, công tác cải cách kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu đã có những kết quả bước đầu. Đáng chú ý, tỷ lệ các lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trước thông quan giảm từ mức xấp xỉ 26% năm 2015 xuống mức 19,1% hiện nay. Tuy nhiên, con số này chưa đạt yêu cầu tỷ lệ dưới 10% của Chính phủ.



Cũng theo số liệu của cơ quan hải quan, đến tháng 12/2019 vẫn còn khoảng 70.000 mặt hàng phải chịu sự quản lý, kiểm tra chuyên ngành. Như vậy, tỷ lệ cắt giảm trong 5 năm qua chỉ đạt 12.600/82.600 mặt hàng. Đây là con số rất thấp, chưa đáp ứng yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ là phải cắt giảm được 50%.

Báo cáo đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban 1899) cho thấy, công tác kiểm tra chuyên ngành vẫn còn nhiều điểm hạn chế.

Trong đó, nguyên nhân chủ yếu là một số bộ, ngành còn thiếu quyết liệt và khẩn trương trong triển khai các nhiệm vụ để cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu; thiếu sự kết nối, trao đổi và chia sẻ thông tin giữa cơ quan kiểm tra chuyên ngành và cơ quan hải quan nên dẫn đến khó khăn cho quá trình thực hiện.

Bên cạnh đó, một số nguyên tắc quản lý rủi ro trong kiểm tra chất lượng hàng xuất khẩu, nhập khẩu chưa được áp dụng hoặc đã áp dụng nhưng chưa hiệu quả. Chẳng hạn, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định việc áp dụng phương thức kiểm tra giảm nhưng đến nay vẫn chưa triển khai; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP quy định việc miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu trong thời hạn 2 năm, nhưng quy định phải có văn bản xác nhận miễn kiểm tra của cơ quan kiểm tra dẫn đến thực tế hàng hóa được miễn giảm kiểm tra là rất ít.

Theo ông Vũ Lê Quân, Phó Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan thuộc Tổng cục Hải quan, những điểm hạn chế của kiểm tra chuyên ngành đã và đang gây tổn kém chi phí cho doanh nghiệp và Nhà nước.

Ông Quân cho biết, Tổng cục Hải quan đang lấy ý kiến các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp về việc xây dựng Đề án “Đổi mới mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu”. Dự kiến trong Quý I/2020, Tổng cục Hải quan sẽ hoàn chỉnh dự thảo Đề án báo cáo Bộ Tài chính trình Chính phủ.

Tại dự thảo này, Tổng cục Hải quan đề xuất mô hình mới nhằm đơn giản, chuẩn hóa, thống nhất quy trình, thủ tục kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm hàng hóa nhập khẩu. Nguyên tắc xây dựng Đề án là tuân thủ đúng theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, Luật An toàn thực phẩm và các luật khác có liên quan, đồng thời kế thừa các quy định đã được triển khai tốt hiện nay. Theo mô hình mới, đầu mối duy nhất là cơ quan hải quan chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục kiểm tra cho doanh nghiệp.

Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu tại cửa khẩu với các nhiệm vụ cụ thể gồm: Kiểm tra hồ sơ, thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng đối với lô hàng nhập khẩu để thông quan; kiểm tra các lô hàng có nghi vấn về chất lượng hoặc kiểm tra ngẫu nhiên tại hiện trường trên cơ sở áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro. Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra bằng máy móc thiết bị tại hiện trường hoặc trung cầu, giám định, thử nghiệm tại tổ chức giám định được chỉ định. Tổ chức này do doanh nghiệp lựa chọn và thông báo cho cơ quan hải quan.

*Nguồn: baodauthau.vn*

## **HÀ NỘI: SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI CHỈ TIẾP NHẬN HỒ SƠ TRỰC TUYẾN TỪ NGÀY 01/4; ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ**

### **\* Sở Giao thông vận tải chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến từ ngày 01/4**

Từ ngày 01/4/2020, Sở Giao thông vận tải Hà Nội chỉ thực hiện tiếp nhận đối với hồ sơ nộp trực tuyến, không tiếp nhận hồ sơ nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa.

Sở Giao thông vận tải Hà Nội cho biết, đến hiện tại, Sở đã hoàn thành phần mềm thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với 89/93 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải (đạt tỷ lệ 95,7%).

Bên cạnh đó, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở hạ tầng, bố trí nhân sự đáp ứng yêu cầu tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Nhằm phát huy hiệu quả các phần mềm dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh cải cách hành chính; để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, tiết kiệm chi phí và giảm thời gian đi lại; đặc biệt trong giai đoạn tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do COVID-19 diễn biến phức tạp, đối với những thủ tục hành chính đã được cung cấp phần mềm nộp hồ sơ trực tuyến (theo danh mục gửi kèm), Sở Giao thông vận tải Hà Nội đề nghị các doanh nghiệp, tổ chức có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính thực hiện việc khai báo, nộp hồ sơ trực tuyến.

Cho đến ngày 31/3/2020, Sở Giao thông vận tải Hà Nội vẫn tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính bằng một trong hai hình thức là nộp trực tiếp tại bộ phận Một cửa hoặc nộp trực tuyến.

Từ ngày 01/4/2020, Sở Giao thông vận tải Hà Nội chỉ thực hiện tiếp nhận đối với hồ sơ nộp trực tuyến (không tiếp nhận hồ sơ nộp trực tiếp tại bộ phận Một cửa).

Cụ thể, địa chỉ đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến: <https://sogtvt.hanoi.gov.vn> (chuyên mục Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4).

Trong quá trình khai thác, sử dụng các phần mềm dịch vụ công trực tuyến, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải Hà Nội làm cơ sở để tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

Theo danh mục của Sở Giao thông vận tải Hà Nội ban hành, hiện lĩnh vực đường bộ có 59 thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 như cấp phù hiệu cho xe vận tải khách, taxi, container; đổi bằng lái xe; cấp bằng lái xe...

Đối với lĩnh vực đường thủy nội địa hiện có 29 dịch vụ được áp dụng và lĩnh vực đăng kiểm có 1 dịch vụ là cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.

### **\* Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp công nghệ số**

Ngày 30/3/2020, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 1063/UBND-KGVX về việc thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố.

Công văn nêu rõ, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020, của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030. Hoàn thành kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau khi Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2030. Đối với kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 hoàn thành trong Quý IV/2025.

Bên cạnh đó, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan, hằng năm hướng dẫn, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ, công chức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển kinh tế - xã hội; tích cực sử dụng các sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trong hoạt động của cơ quan. Là cơ quan đầu mối thực hiện việc tổng hợp, điều phối, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Hà Nội.

Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp cung cấp thông tin dữ liệu đăng ký doanh nghiệp công nghệ số và liên quan, các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp làm cơ sở tư liệu phục vụ xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển mô hình và hoạt động kinh tế mới trên địa bàn thành phố Hà Nội dựa trên nền tảng công nghệ số như: Kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành các quy định về Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để cho phép đầu tư vào hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, khởi nghiệp công nghệ.

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã đẩy mạnh triển khai Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 - 2025” được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019. Tập trung triển khai các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tạo chuyển biến thực chất hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Nghị quyết số 01 hằng năm của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 02 hằng năm của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia...

*Nguồn: anninhthudo.vn hanoi.gov.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: ỨNG DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ NGƯỜI CÁCH LY COVID-19

Sáng ngày 02/4, Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh cho hay, với số người cách ly, số khu cách ly tập trung và số trường hợp được chuyển đến các bệnh viện chuyên tiếp nhận người nghi nhiễm, người mắc COVID-19 ngày càng tăng, công tác quản lý, tra cứu thông tin phục vụ việc điều tra dịch tễ gặp không ít khó khăn.

Vì vậy, trung tâm điều hành thông minh của Sở Y tế đã khẩn trương xây dựng, đưa vào sử dụng phần mềm ứng dụng “Hệ thống quản lý người cách ly và người bệnh COVID-19”. Phần mềm này sẽ giúp cán bộ, nhân viên y tế đang tham gia quản trị các khu cách ly tập trung và các bệnh viện điều trị COVID-19 dễ dàng quản lý thông tin, theo dõi diễn tiến tình trạng sức khỏe, quá trình điều trị của người cách ly hoặc người bệnh từ lúc vào cho đến khi rời khu cách ly, xuất viện...

Phần mềm này cũng giúp bộ phận quản lý của Sở Y tế dễ dàng theo dõi thông tin về tình hình dịch bệnh COVID-19 tại thành phố, như: số người được cách ly, số người cách ly hiện diện, số người đã rời khỏi khu cách ly hoặc xuất viện, số dự kiến mỗi ngày ra khỏi khu cách ly và xuất viện, số trường hợp dương tính, khả năng tiếp nhận người cách ly và người bệnh tại các khu cách ly hoặc bệnh viện... Qua đó, Sở Y tế có thể nắm bắt kịp thời tình hình dịch bệnh COVID-19, đưa ra các giải pháp phù hợp và tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của thành phố.

Các tiện ích cụ thể mang lại khi chuyển sang số hoá dữ liệu theo ứng dụng “Hệ thống quản lý người cách ly và người bệnh COVID-19” cụ thể:

1- Tại các khu cách ly tập trung: Người sử dụng truy cập vào hệ thống để thêm mới hoặc cập nhật dữ liệu người cách ly, cập nhật diễn tiến người cách ly, chuyển người cách ly đến các bệnh viện khi có kết quả xét nghiệm dương tính (ca xác định) hoặc người cách ly xuất hiện triệu chứng (ca nghi ngờ), tra cứu, báo cáo, thống kê tình hình người cách ly, nhân lực, trang thiết bị.

2- Tại các bệnh viện: Người sử dụng truy cập vào hệ thống để thêm mới hoặc cập nhật dữ liệu bệnh nhân, cập nhật diễn tiến người bệnh, tiếp nhận bệnh nhân từ các khu cách ly hoặc bệnh viện khác chuyển đến, chuyển người bệnh đến các bệnh viện khác, tra cứu, báo cáo, thống kê tình hình người bệnh, nhân lực, trang thiết bị.

3- Tại Sở Y tế: Người sử dụng có thể tổng hợp số người được cách ly/người bệnh, bao gồm cả cách ly kiểm dịch và cách ly điều trị, tổng hợp số người cách ly/người bệnh đang hiện diện tại các khu cách ly và bệnh viện; có thể tra cứu chi tiết về thông tin của người cách ly



kiểm dịch/cách ly điều trị, tổng số người đã rời khỏi khu cách ly hoặc xuất viện, tổng số trường hợp có kết quả xét nghiệm dương tính, số ca tử vong; danh sách các ca chuyển từ khu cách ly đến các bệnh viện điều trị, tổng số các ca chuyển về các bệnh viện khác vì các lý do khác, tổng số ca dự kiến sẽ xuất viện trong ngày; tra cứu các giường còn trống của các khu cách ly để tiện cho việc điều phối, tra cứu thông tin người cách ly theo các tiêu chí khác nhau: họ tên, quốc tịch, phương tiện và số hiệu phương tiện di chuyển, tình trạng bệnh...

Vì ý nghĩa rất lớn của việc sử dụng dữ liệu từ các khu cách ly và các bệnh viện điều trị để cung cấp thông tin cho công tác điều phối và báo cáo, tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng chống dịch thành phố, Sở Y tế yêu cầu tất cả cán bộ, công chức, viên chức của ngành y tế được phân công quản lý và nhập liệu tại các khu cách ly tập trung và các bệnh viện phải luôn đảm bảo tính kịp thời, chính xác của việc cập nhật dữ liệu.

*Nguồn: nld.com.vn*

## ĐÀ NẴNG: TỪ NGÀY 02/4 CHỈ XỬ LÝ HỒ SƠ QUA MẠNG

Chiều tối ngày 31/3, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng Huỳnh Đức Thơ đã có Công văn chỉ đạo triển khai việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian cách ly toàn xã hội 15 ngày kể từ 00 giờ ngày 01/4.

Theo đó, thủ trưởng các cơ quan chủ động quyết định số lượng người làm việc hàng ngày trên tinh thần: Phân công cán bộ trực cơ quan và một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thật cần thiết đến công sở để giải quyết các công việc cấp bách, cung ứng hàng hóa dịch vụ thiết yếu, xử lý tài liệu mật, trực tiếp tham gia công tác chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 và các nhiệm vụ cần thiết khác theo yêu cầu.

Không tập trung đông người tại công sở trong cùng một thời điểm; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin để làm việc tại nhà; riêng đối với các trường hợp phụ nữ mang thai, có con nhỏ; các cán bộ, công chức, viên chức có tiền sử bệnh hiểm nghèo, có nguy cơ cao thì được phép ở nhà.

Riêng đối với các cơ quan/bộ phận trực tiếp phục vụ công tác phòng, chống dịch và các cơ quan cung cấp các dịch vụ thiết yếu cho người dân như: cấp điện, cấp nước, viễn thông, bảo vệ an ninh trật tự, vệ sinh môi trường... thì phải bố trí đủ lực lượng để làm việc.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng cũng chỉ đạo dừng việc tiếp nhận hồ sơ công dân nộp trực tiếp tại Tổ 1 cửa, chỉ xử lý qua mạng kể từ ngày 02/4; trong trường hợp cần thiết, thủ trưởng cơ quan trực tiếp xử lý hồ sơ xem xét, quyết định. Dừng hoạt động của Ban Tiếp công dân thành phố; chỉ tiếp nhận, xử lý ý kiến công dân qua email, điện thoại.

Cùng với đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng yêu cầu Công an thành phố tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm; đảm bảo an ninh trật tự; xử lý kiên quyết các trường hợp phạm tội và các trường hợp không tuân thủ quy định cách ly toàn xã hội.

Đồng thời, báo cáo Bộ Công an để xử lý việc gia hạn visa, gia hạn tạm trú của người nước ngoài trong thời gian cách ly.

Chủ tịch TP. Đà Nẵng yêu cầu các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện các chỉ đạo nêu trên. Trường hợp có vướng mắc vượt thẩm quyền thì báo cáo trực tiếp cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## CẦN THƠ: CÁN BỘ LÀM VIỆC TẠI NHÀ ĐỂ PHÒNG DỊCH COVID-19

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ vừa ký văn bản gửi giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về việc thực hiện các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các đơn vị trên triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Cụ thể, yêu cầu Nhân dân tự giác chấp hành các yêu cầu, biện pháp phòng, chống dịch, tích cực tham gia khai báo y tế tự nguyện, thực hiện đầy đủ các biện pháp tự bảo vệ mình, gia đình mình và tham gia có trách nhiệm với các hoạt động phòng, chống dịch của cơ quan chức năng và cộng đồng.

Người đứng đầu doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ sở mình, đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động.

Căn cứ tình hình thực tế, điều kiện và thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu trên (trừ ngành y tế toàn thành phố) bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng công nghệ thông tin làm việc tại nhà.

Chỉ những trường hợp thật sự cần thiết như trực cơ quan, cung ứng hàng hóa dịch vụ thiết yếu, xử lý tài liệu mật mới đến làm việc tại công sở. Tăng cường tổ chức họp trực tuyến, kịp thời xử lý mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương chịu trách nhiệm về việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lây nhiễm dịch bệnh do không chấp hành nghiêm quy định phòng, chống dịch tại công sở.

Đồng thời, giao cho Sở Giao thông vận tải yêu cầu các doanh nghiệp vận tải dừng hoạt động vận chuyển hành khách (đường thủy, đường bộ, bến khách ngang sông, xe buýt, taxi liên tỉnh và các bến xe công cộng nội ô thành phố) theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải.

Hạn chế tối đa việc di chuyển từ địa bàn khu vực này sang địa bàn khu vực khác, trừ trường hợp đặc biệt vì lý do công vụ và các trường hợp cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết...

*Nguồn: plo.vn*

## **BẮC GIANG: CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2019**

Ngày 17/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 497/QĐ-UBND về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2019. Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 đánh giá đối với 20 Sở, ngành và 10 huyện, thành phố.

Theo kết quả công bố, Sở Thông tin và Truyền thông dẫn đầu trong nhóm Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ngành với tỷ lệ 89,24%. Có 12 Sở, ngành đạt tỷ lệ trên 80%. 07 Sở, ngành đạt tỷ lệ trên 70%. Sở Xây dựng thấp nhất đạt tỷ lệ 60,58%.

Đối với Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, có 04 đơn vị đạt tỷ lệ trên 80%, trong đó dẫn đầu là huyện Việt Yên với tỷ lệ 83,95%. 05 đơn vị đạt tỷ lệ trên 70%. Huyện Lục Ngạn thấp nhất với tỷ lệ 67,87%.

Công tác đánh giá Chỉ số cải cách hành chính các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện được tỉnh Bắc Giang thực hiện qua phần mềm chấm điểm từ hai năm nay. Việc triển khai đánh giá đúng theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian; công tác tự đánh giá, chấm điểm được cơ quan, địa phương tiến hành nghiêm túc, khách quan. Việc chấm các tiêu chí dựa trên các căn cứ, tài liệu kiểm chứng đảm bảo độ tin cậy. Công tác thẩm định chặt chẽ hơn, sát với kết quả đạt được của cơ quan, địa phương.

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 cho thấy, công tác cải cách hành chính của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhiều điểm mới, nhiều nội dung thực hiện tốt.

Lĩnh vực chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, trong năm 2019, các sở, cơ quan chuyên môn đã chú trọng đến công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính chất lượng về nội dung, đảm bảo thời gian theo quy định. Việc kiểm tra đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc cũng được thực hiện nghiêm túc. Đối với công tác tuyên truyền cải cách hành chính, các cơ quan, địa phương đã tích cực trong công tác tuyên truyền về cải cách hành chính: dựng Video clip hướng dẫn thủ tục hành chính đăng trên trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương; phát hành tờ rơi hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến. Có nhiều sáng kiến trong công tác cải cách hành chính như: xây dựng phần mềm chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện; phát hành Sổ tay Hướng dẫn quy trình đầu tư ; ứng dụng Zalo trong giải quyết thủ tục hành chính; thành lập Trung tâm tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp đặt tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Sử dụng mã vạch

thực hiện thủ tục trợ cấp thất nghiệp cho người lao động tại Trung tâm Dịch vụ việc làm; Phần mềm Báo cáo công tác thanh tra; tổng đài hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính...

Lĩnh vực xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ bản các cơ quan đã thực hiện theo kế hoạch đăng ký trình văn bản quy phạm pháp luật. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện theo đúng quy định.

Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, hầu hết các cơ quan, địa phương đã quan tâm đến công tác cải cách thủ tục hành chính, đã bám sát của các quy định của Trung ương và của tỉnh về cải cách thủ tục hành chính; trong năm các cơ quan, địa phương đã rà soát, đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, xác định rõ thủ tục hành chính liên thông các cấp chính quyền. Thường xuyên cập nhật giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn thấp, đã có văn bản xin lỗi tổ chức, công dân khi để xảy ra quá hạn.

Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy, các nội dung cải cách tổ chức bộ máy tập trung vào thực hiện các quy định, hướng dẫn về sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, việc sử dụng biên chế, kết quả tinh giản biên chế. Kết quả đánh giá cho thấy, việc thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP chưa đảm bảo theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

Lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: tập trung đánh giá việc bố trí công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; thực hiện quy định về bổ nhiệm lãnh đạo quản lý; đánh giá, phân loại công chức, viên chức.

Lĩnh vực cải cách tài chính công, được đánh giá trên các tiêu chí như: thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, chế độ báo cáo, thực hiện tiết kiệm kinh phí hành chính, tăng thu nhập trong cơ quan, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ. Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhiều cơ quan, địa phương đã tích cực rà soát, chủ động đổi mới cơ chế quản lý nhằm nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; mức độ tự chủ tại các đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí cũng có sự gia tăng đáng kể. Bên cạnh đó, nhiều cơ quan, địa phương đã sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí tự chủ của đơn vị.

Lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính nhà nước, hầu hết các cơ quan, địa phương đã quan tâm, đầu tư trang thiết bị để hiện đại hóa, các văn bản đã được dùng chữ ký số và trao đổi điện tử; các cơ quan hành chính nhà nước đã duy trì thực hiện ISO. Các cơ quan ngày càng thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua mạng, và qua dịch vụ Bru chính công ích.

Công tác đánh giá chỉ số cải cách hành chính các sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện được tỉnh Bắc Giang thực hiện qua phần mềm chấm điểm từ hai năm nay. Việc triển khai



đánh giá đúng theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian; công tác tự đánh giá, chấm điểm được cơ quan, địa phương tiến hành nghiêm túc, khách quan. Việc chấm các tiêu chí dựa trên các căn cứ, tài liệu kiểm chứng đảm bảo độ tin cậy. Công tác thẩm định chặt chẽ hơn, sát với kết quả đạt được của cơ quan, địa phương.

Để cải thiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 tổ chức đánh giá, quán triệt, rút kinh nghiệm; đồng thời triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

*Kim Dung, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang*

## LAI CHÂU: ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Năm 2019, với sự ra đời của Nghị quyết số 17 NQ/CP và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Thông tin và Truyền thông, và yêu cầu của thực tiễn địa phương, tỉnh Lai Châu ngày càng nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác xây dựng Chính quyền điện tử. Sự vào cuộc quyết liệt của Ủy ban nhân dân, các cấp, các ngành trong toàn tỉnh, sự thống nhất điều hành của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh cũng như ở các địa phương đã tạo ra sự đồng bộ trong triển khai.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 03 Kế hoạch, 04 Quyết định chỉ đạo điều hành, cơ quan tham mưu ban hành 194 văn bản bản đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện qua đó đã từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, đặc biệt là nâng cao vai trò của người đứng đầu trong ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý điều hành nói riêng và xây dựng chính quyền điện tử nói chung.

Tỉnh Lai Châu đã thiết lập hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong tất cả các cơ quan nhà nước, đoàn thể chính trị xã hội, khoảng 698 cơ quan với 8.200 tài khoản. 100% cơ quan nhà nước thực hiện xử lý công việc trên môi trường mạng; đã thực hiện kết nối liên thông 4 cấp từ xã đến Chính phủ, từ sở, ngành đến Bộ chủ quản và các cơ quan nhà nước Trung ương.

Việc gửi nhận văn bản điện tử được triển khai và chỉ đạo quyết liệt. Đến nay đã có gần 1,5 triệu văn bản gửi nhận điện tử, tiết kiệm cho ngân sách gần 8 tỷ đồng tiền giấy mực, phong bì, tem bưu chính. Hệ thống thư công vụ được đầu tư, đảm bảo hoạt động 24/7 an toàn, bảo mật... tạo điều kiện cho công chức viên chức hoạt động công vụ được thuận lợi. Hệ thống ký số bao gồm cả ký số trên thiết bị di động và chứng thực chữ ký số được hoàn thiện, đã cấp 1.756 chữ ký đáp ứng nhu cầu điều hành, xử lý công việc mọi lúc, mọi nơi.

Tỉnh cũng đã hoàn thiện 2.034 dịch vụ công trực tuyến trong đó có 58 dịch vụ công mức độ 3 và 73 dịch vụ công mức độ 4 với tổng số hồ sơ phát sinh 21.140 hồ sơ. Hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin đối ngoại và các cổng thông tin của các cơ quan đơn vị

trong tỉnh đã cập nhật kịp thời, đầy đủ các thông tin phục vụ các tổ chức, cá nhân. Cổng thông tin điện tử tỉnh có tới trên 54,5 triệu lượt truy cập.

Hạ tầng công nghệ thông tin được quan tâm đầu tư: toàn tỉnh có 1.809 trạm BTS, phủ sóng di động đến 100% số xã (92% bản phủ sóng 3G, 78% bản phủ sóng 4G). Hệ thống hội nghị trực tuyến có 17 điểm cầu các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện và 99 điểm cầu cấp xã. Cùng với đó công tác an toàn an ninh thông tin được quan tâm kể cả đầu tư thiết bị cũng như đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức của các cán bộ các cấp, các ngành.

Trong năm 2020, trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2019 về xây dựng chính quyền điện tử, tỉnh Lai Châu sẽ ưu tiên nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt để hoàn thiện các yếu tố nền tảng của chính quyền điện tử như: xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh kết nối vào nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia; xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công mức độ 4; tạo lập hình thành bước đầu về cơ sở dữ liệu của tỉnh kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia; xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh; hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến...

*Nguồn: mic.gov.vn*

## QUẢNG NAM: THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA CÁC HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN, DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH GÓP PHẦN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Ngày 27/3, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ban hành Công văn số 1694/UBND-KSTTHC về việc tăng cường tổ chức thực hiện thủ tục hành chính qua các hình thức trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, qua đó, để góp phần phòng, chống dịch COVID-19 lây lan trên địa bàn tỉnh; đồng thời, vẫn đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp được kịp thời, đúng quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

Các sở, ban, ngành; các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương... để vận động, khuyến khích người dân, doanh nghiệp lựa chọn nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh hoặc nộp, nhận trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; hạn chế việc đi lại, tập trung đông người tại các nơi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, công khai đầy đủ danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích tại nơi tiếp nhận hồ sơ để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

tiếp cận và sử dụng dịch vụ; bố trí nhân sự trực để kịp thời cung cấp thông tin, hướng dẫn và trả lời thắc mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thông qua hộp thư điện tử (email), tin nhắn, điện thoại, đường dây nóng... hoặc thực hiện mô hình tổ tư vấn dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục tăng cường đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của các đơn vị tại Bộ phận Một cửa đảm bảo theo đúng quy định, hạn chế tối đa tình trạng trễ hạn và phải có Thư xin lỗi khi để xảy ra trễ hạn; có giải pháp phù hợp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ hoặc chủ động cập nhật tình trạng giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương: Xây dựng các clip hướng dẫn việc nộp hồ sơ trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp và tài liệu hướng dẫn cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp đối với danh mục dịch vụ công được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tổ chức tập huấn các nội dung liên quan cho cán bộ, công chức và nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh để có thể theo dõi, kiểm soát hồ sơ, tiếp nhận, phối hợp, giải quyết, trả kết quả, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, kịp thời; chỉ đạo Bưu điện tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ bưu chính công ích khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính (có thể nộp hồ sơ tại các điểm Bưu điện gần nhất và đăng ký nhận kết quả do Bưu điện chuyển phát tới tận nhà); nghiên cứu giảm giá cước phí dịch vụ chuyển phát hồ sơ thủ tục hành chính trong thời gian xảy ra dịch COVID-19 để đẩy mạnh việc sử dụng dịch vụ.

*Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam*

## **LÂM ĐỒNG: CÔNG BỐ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 28/03/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về ban hành Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành và Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh; Phương án số 192/PA-UBND ngày 14/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp huyện, cấp xã năm 2013; ngày 13/02/2020, Sở Nội vụ đã ban hành văn bản số 05/SNV-CCHC về hướng dẫn triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2019; đồng thời, Sở Nội vụ cũng chủ trì tiến hành đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của 20 sở, ban, ngành và 12 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, Chỉ số cải cách hành chính bình quân của 20 sở, ban, ngành là 94,19%, tăng 3,42% so với năm 2018 (90,77%); 100% các sở, ngành đạt chỉ số trên 80%, trong đó, có 13/20 đơn vị đạt chỉ số cao hơn Chỉ số bình quân. Đứng đầu bảng xếp hạng Chỉ số cấp sở là

Sở Thông tin và Truyền thông, đạt 97,28%, đứng cuối bảng xếp hạng là Sở Tài nguyên và Môi trường, đạt 88,24%. Chênh lệch giữa Chỉ số cao nhất và thấp nhất là 9,04%.

Đối với 12 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có Chỉ số cải cách hành chính bình quân là 93,18%, tăng 4,04% so với năm 2018 (89,14); 100% đơn vị cấp huyện đạt chỉ số trên 80%; trong đó, có 07/12 đơn vị đạt chỉ số cao hơn Chỉ số bình quân. Đứng đầu bảng xếp hạng Chỉ số cấp huyện là thành phố Đà Lạt, đạt 94,87%, đứng cuối bảng xếp hạng Chỉ số cấp huyện là huyện Đam Rông, đạt 89,87%. Chênh lệch giữa Chỉ số cao nhất và thấp nhất là 5,0%.

*Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ*

## AN GIANG: TẠM NGỪNG VIỆC TIẾP NHẬN TRỰC TIẾP HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỪ NGÀY 01/4

Ngày 31/3/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Thông báo số 156/TB-UBND về việc tạm ngưng việc tiếp nhận trực tiếp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang từ 00 giờ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 15/4/2020.

Theo Thông báo, thực hiện Chỉ thị số 15-CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, để bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của Nhân dân, hạn chế tập trung đông người, thực hiện tốt việc kiểm soát hiệu quả sự lây lan dịch bệnh, góp phần chung tay cùng cả nước trong công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19, Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo tạm ngưng việc tiếp nhận trực tiếp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể:

Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã tạm ngưng việc tiếp nhận trực tiếp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính của các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp kể từ lúc 00 giờ ngày 01/4 đến hết ngày 15/4/2020.

Trong trường hợp thật sự cần thiết, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp gửi hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã để được giải quyết theo đúng quy định hiện hành.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến ([dichvucong.angiang.gov.vn](http://dichvucong.angiang.gov.vn)), thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng; sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong việc gửi hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tiếp tục bố trí công chức, người làm việc đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã; đồng thời, thực hiện nghiêm các hướng dẫn và khuyến cáo của ngành chức năng trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

*Anh Cao, Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*



## VAI TRÒ CỦA BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC TRONG VIỆC CƠ CẤU LẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THEO HƯỚNG TÍNH GỌN BỘ MÁY, NÂNG CAO TỰ CHỦ VÀ ĐẨY MẠNH XÃ HỘI HÓA

Ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã có Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó xác định rõ mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể và một số nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu. Triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-CP với 52 nhiệm vụ và giao trách nhiệm cụ thể cho từng Bộ, ngành và địa phương thực hiện. Bài viết tập trung phân tích, làm rõ một số vấn đề cần nghiên cứu khi xây dựng và hoàn thiện thể chế liên quan đến đổi mới, sắp xếp, nâng cao tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

### 1. Khái quát một số nhiệm vụ đặt ra theo tinh thần và nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW

#### 1.1. Một số chỉ tiêu cơ bản

Về số lượng đơn vị sự nghiệp công lập: giảm tối thiểu 10% cho mỗi giai đoạn (đến năm 2021 và đến năm 2025). Đến năm 2030 chỉ duy trì các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

Về số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính: phấn đấu đạt 10% cho mỗi giai đoạn (đến năm 2021 và đến năm 2025).

Về số đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác: phấn đấu đến năm 2025 đạt 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác chuyển đổi thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện, trường học).

Về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập: giảm tối thiểu 10% tương ứng với mỗi giai đoạn (đến năm 2021 tính theo số năm 2015, đến năm 2025 tính theo số năm 2021 và đến năm 2030 tính theo số năm 2025).

Về chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp: phấn đấu giảm bình quân 10% cho mỗi giai đoạn (2016 - 2020, 2021 - 2025) và 15% cho giai đoạn 2025 - 2030.

#### 1.2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Nghị quyết số 19-NQ/TW đã xác định một số nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai ngay để sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc 07 lĩnh vực sự nghiệp (giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế; khoa học và công nghệ; văn hóa, thể dục, thể thao; thông tin và truyền thông; sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác) và một số nhiệm vụ, giải pháp có tính dài hạn như: 1) Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công; 2) Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập; 3) Hoàn thiện cơ chế tài chính; 4) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Để thực hiện hiệu quả các giải pháp nêu trên, bên cạnh việc chủ động vào cuộc của các Bộ, ngành, địa phương (với tư cách là cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp) và nhu cầu tự đổi mới, nâng cao năng lực của các đơn vị sự nghiệp công lập thì vai trò của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, quyết định sự thành công trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **2. Vai trò của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp**

Trên cơ sở chỉ tiêu đặt ra trong việc sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

Một là, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập, chỉ duy trì các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

Trong một xã hội phát triển, nhu cầu thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công ngày càng cao cả về chất lượng và số lượng dịch vụ. Trong điều kiện nguồn lực của Nhà nước còn hạn chế, việc xác định phạm vi cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc trách nhiệm của Nhà nước là cần thiết. Vì vậy, bên cạnh việc xác định các dịch vụ sự nghiệp có tính chất phục vụ quản lý nhà nước và các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu Nhà nước cần tổ chức cung ứng, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp cần nghiên cứu rà soát và lập danh mục các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách thuộc ngành, lĩnh vực, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó bao gồm các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành, lĩnh vực trong từng giai đoạn.

Để xác định được một dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực cần làm rõ một số yếu tố cơ bản của dịch vụ đó, gồm: có khả năng xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật; xác định được tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng; dự báo được lộ trình tính giá đầy đủ.

Trên cơ sở danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp cần phân loại các dịch vụ sự nghiệp công tùy theo mức độ khả năng xã hội hoá, bảo đảm phù hợp với lộ trình tính giá đầy đủ đối với từng loại dịch vụ sự nghiệp công. Theo đó, cần phải tổng rà soát, đánh giá năng lực cung ứng dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập theo ngành, lĩnh vực để xây dựng hoặc điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, phù hợp với định hướng đẩy mạnh xã hội hoá, đáp ứng yêu cầu từng bước thu gọn đầu mối, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

Quy hoạch này cần bao quát các đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập và hoạt động theo ngành, lĩnh vực đang do các Bộ, ngành Trung ương và địa phương quản lý (các cơ quan này có trách nhiệm chỉ đạo định hướng sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập do mình quản lý gửi Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp tổng hợp trong quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực).

Hai là, tăng số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.

Cùng với nhiệm vụ sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, việc tạo cơ chế thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động với khả năng tự chủ tài chính ngày càng cao là yêu cầu cấp thiết. Để thực hiện mục tiêu này, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực cần tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

Xác định, phân loại dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực thực hiện theo cơ chế phí và dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực thực hiện theo cơ chế giá dịch vụ trong từng giai đoạn theo nguyên tắc chuyển dần từ áp dụng cơ chế phí sang thực hiện theo cơ chế giá dịch vụ (đủ bù đắp chi phí và có tích lũy đối với hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị sự nghiệp công lập). Trên cơ sở đó, xây dựng cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực tạo cơ sở pháp lý để thực hiện phương án tự chủ theo từng mức: tự chủ một phần chi thường xuyên; tự chủ chi thường xuyên; tự chủ chi thường xuyên và một phần chi đầu tư; tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư.

Để có cơ sở xác định phí, giá dịch vụ, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực cần hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng tương ứng với tính chất dịch vụ sự nghiệp công. Hai vấn đề này cần được nghiên cứu để quy định phù hợp với trình độ phát triển khoa học và công nghệ của ngành, lĩnh vực, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, mức thu nhập và khả năng chi trả của đối tượng thụ hưởng dịch vụ sự nghiệp công trong từng giai đoạn.

Về nguyên tắc, khi thực hiện tự chủ tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm cung ứng bình đẳng về chất lượng dịch vụ đối với mọi đối tượng thụ hưởng. Vì vậy, để bảo đảm quyền lợi cho các đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực cần xây dựng chính sách và thực hiện phương thức hỗ trợ trực tiếp đối với đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi thụ hưởng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

Ba là, chuyển đổi đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện, trường học).

Việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần là một giải pháp mang tính đột phá, thay đổi về mô hình quản trị (từ cơ chế thủ trưởng sang cơ chế hội đồng), thay đổi về sở hữu (từ sở hữu nhà nước sang đa sở hữu có sự tham gia của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước), về cơ bản, các dịch vụ sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đổi từ đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần là những dịch vụ có tính xã hội hóa cao, khu vực ngoài nhà nước thực hiện có khả năng đem lại hiệu quả cao hơn khu vực nhà nước. Giá của các loại dịch vụ này cơ bản thực hiện theo nguyên tắc thị trường và được điều chỉnh phù hợp với tính chất thụ hưởng dịch vụ (với mục đích sinh hoạt thì giá được Nhà nước kiểm soát theo khung giá, với mục đích kinh doanh thì thực hiện theo giá thị trường). Danh mục các ngành, lĩnh vực này cần được các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực rà soát, hoàn thiện theo từng giai đoạn trên cơ sở nghiên cứu thị trường, khả năng cung ứng của khu vực ngoài nhà nước và lộ trình chuyển đổi từ phí sang giá đối với dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực.

Bốn là, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc thực hiện chỉ tiêu này gắn với kết quả thực hiện các giải pháp về tăng số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (trên cơ sở giá dịch vụ được tính đúng, đủ theo cơ chế thị trường có sự kiểm soát của Nhà nước) và chuyển đổi đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác thành công ty cổ phần (trên cơ sở hoàn thiện danh mục ngành, lĩnh vực hoạt động mà đơn vị sự nghiệp công lập phải chuyển thành công ty cổ phần).

Việc giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực thực sự có ý nghĩa khi thực hiện cơ chế xã hội hóa sẽ giúp Nhà nước đáp ứng một phần quan trọng đối với việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực trong bối cảnh nhu cầu của người dân và xã hội ngày càng tăng cao. Vì vậy, để thực hiện chỉ tiêu này, bên cạnh việc thực hiện các giải pháp một cách chủ động từ phía các cơ quan nhà nước, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực cần nghiên cứu các chính sách khuyến khích các thành phần ngoài nhà nước tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực để đáp ứng nhu cầu (cả về chất lượng và số lượng) ngày càng cao của người dân và xã hội. Qua đó, giảm áp lực tăng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập đối với một số ngành, lĩnh vực (gián tiếp thực hiện mục tiêu giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực).

Năm là, giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp.

Trên cơ sở danh mục dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp cần tiếp tục phân loại theo nguyên tắc: các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí; các dịch vụ mang tính đặc thù theo ngành, lĩnh vực thì Nhà nước thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia (giá của nhóm dịch vụ này về cơ bản cần được tính đầy đủ chi phí nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc không vì mục tiêu lợi nhuận); các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện cơ chế xã hội hóa, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế (giá của nhóm dịch vụ này về cơ bản được thiết lập trên cơ sở thỏa thuận giữa đơn vị cung ứng dịch vụ với đối tượng thụ hưởng dịch vụ, bảo đảm phù hợp với khung giá do Nhà nước quy định); các loại dịch vụ thuộc ngành, lĩnh vực do doanh nghiệp cung ứng (Nhà nước không thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập hoặc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đang cung ứng các dịch vụ này thành doanh nghiệp).

Ngoài việc phân loại các dịch vụ sự nghiệp công để có cơ chế đảm bảo hoặc hỗ trợ từ phía Nhà nước, việc bố trí kinh phí đối với hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cần được thực hiện theo cơ chế đấu thầu, đặt hàng, bảo đảm sự cạnh tranh bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập trong việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Qua đó, hiệu quả sử dụng kinh phí nhà nước sẽ được gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Các đơn vị sự nghiệp công lập không có khả năng cung ứng hoặc cung ứng dịch vụ công không hiệu quả sẽ được sắp xếp lại (hợp nhất, sáp nhập hoặc giải thể), khắc phục việc bố trí kinh phí theo số lượng biên chế sự nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả. Theo đó, Nhà nước có cơ sở phân loại, quản lý và đầu tư có trọng điểm để nâng cao năng lực các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động có hiệu quả, sắp xếp, kiện



toàn, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp hoạt động không hiệu quả, nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Sáu là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Đổi mới, nâng cao tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập với mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực vừa là mục tiêu, vừa là đối tượng của hoạt động quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp. Vì vậy, để quản lý hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phát triển theo đúng định hướng, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp cần hoàn thiện tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, bảo đảm người dân và xã hội được thụ hưởng chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tương ứng với mức phí, giá dịch vụ mà họ đóng góp, chi trả. Đồng thời, qua hoạt động giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công (sự phù hợp đối với các tiêu chuẩn, điều kiện tổ chức, hoạt động và mức độ hài lòng của các đối tượng thụ hưởng dịch vụ sự nghiệp công) với mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, các cơ quan quản lý sẽ thực hiện việc bố trí kinh phí theo chất lượng kết quả đầu ra của hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công do các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp.

*TS. Vũ Hải Nam, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế, Bộ Nội vụ  
Nguồn: tcnn.vn*

## BUƯỚC TIẾN LỚN XÃ HỘI HÓA DỊCH VỤ CÔNG

Theo Công ước Istanbul, cơ quan cấp sổ tạm quản và bảo lãnh hàng tạm quản có thông lệ do cơ quan đại diện doanh nghiệp như phòng thương mại ở các nước thực hiện.

Nếu triển khai, đây sẽ là bước tiến lớn trong cải cách hành chính khi dịch vụ hành chính công được chuyển giao từ cơ quan Hải quan sang Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Ông Nguyễn Đức Hải, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội:

Cơ quan thẩm tra cơ bản tán thành sự cần thiết phải ban hành Nghị định với quan điểm hàng hóa tạm quản phải được đặt dưới chế độ bảo đảm. Tuy nhiên, chúng tôi đề nghị, Chính phủ cần có báo cáo đánh giá tác động cụ thể về thủ tục hành chính cũng như những tác động của các quy định về chi phí đối với Nhà nước, doanh nghiệp và cả cơ quan bảo đảm là VCCI. Chúng tôi cũng đề nghị Chính phủ cần làm rõ hơn nội dung quy định về thời hạn tạm quản hàng hóa, trong đó, cần bổ sung quy định về thời hạn sử dụng sổ ATA. Riêng nội dung quy định giao cho VCCI là cơ quan cấp ATA và thực hiện thu phí cấp ATA, Chính phủ cần phân tích rõ ràng hơn về cơ sở khoa học và thực tiễn bởi về bản chất đây là hoạt động cung cấp dịch vụ công và hiện đang thuộc trách nhiệm của cơ quan hải quan.

Ông Dương Đức Thọ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Đại Nam:

Công ty chúng tôi thường thực hiện các thủ tục về tạm nhập và tái xuất hàng hóa. Hiện tại, hàng hóa tạm nhập tái xuất theo hình thức kinh doanh thì chỉ có thời gian lưu kho tại Việt Nam là không quá 60 ngày kể từ thời làm thủ tục tạm nhập qua khu vực hải quan. Mặc dù, thủ tục Hải quan thời điểm này đã có nhiều thay đổi thuận lợi cho các doanh nghiệp. Tuy vậy, hồ sơ hải quan và thời gian thực hiện thủ tục “tạm nhập tái xuất” vẫn theo 4 bước: đăng ký khai báo hải quan và xuất trình hồ sơ sau đó đến việc kiểm tra hồ sơ và thực tế hàng hóa nhưng thủ tục khá là rắc rối. Việc Công ước Istanbul” được áp dụng, điều thay đổi đầu tiên là sẽ có một mô hình chuẩn các chứng từ tạm quản như các chứng từ hải quan quốc tế, kèm bảo lãnh thì có thể mọi việc sẽ trở lên thuận lợi và dễ dàng hơn rất nhiều.

### **Doanh nghiệp được lợi gì?**

Tại dự thảo Nghị định quy định nhiều vấn đề, trong đó có thủ tục về hồ sơ để cấp sổ tạm quản (ATA: tạm nhập - tái xuất hay tạm xuất - tái nhập). Do sổ ATA được sử dụng thay thế tờ khai hải quan, vì vậy, về cơ bản hồ sơ đề nghị cấp sổ ATA tương tự như hồ sơ để đăng ký tờ khai hải quan đối với hàng hóa tạm xuất ngoại, trừ giấy phép tạm xuất, giấy kiểm tra chuyên ngành.

Cơ chế tạm quản cho phép giảm tối đa các thủ tục liên quan đến hàng hóa tạm nhập - tái xuất hay tạm xuất - tái nhập vì các yêu cầu này đã được thực hiện từ trước tại quốc gia có chủ

hàng, thông qua việc sử dụng sổ tạm quản. Đây là một trong những biện pháp nghiệp vụ hải quan tiên tiến nhằm tạo thuận lợi tối đa cho một số hoạt động thương mại.

Việt Nam chính thức là thành viên Công ước Istanbul (Công ước Tạm quản) từ ngày 03/7/2019. Tại phiên họp thứ 42 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mới đây, các thành viên Ủy ban đã “hồi thúc” Chính phủ sớm hoàn thiện và ban hành Nghị định để nội luật hóa Công ước Istanbul.

Đối với Việt Nam, việc tham gia Công ước Istanbul cho phép các chủ thể từ các quốc gia tham gia Công ước có thêm lựa chọn áp dụng chế độ tạm quản hàng hóa bên cạnh chế độ quá cảnh hàng hóa đang thực hiện theo pháp luật Việt Nam.

Ông Nguyễn Toàn, nguyên Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Tổng cục Hải quan cho biết, việc thực hiện cơ chế tạm quản theo Công ước Istanbul sẽ giúp các doanh nghiệp xuất nhập khẩu được hưởng khá nhiều lợi ích. Cụ thể, từ trước tới nay, các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động tạm nhập tái xuất hàng hóa, thiết bị, máy móc đều phải thực hiện thủ tục theo quy trình mở tờ khai hải quan, đóng thuế, sau khi tái xuất sẽ phải làm thủ tục để được hoàn thuế theo quy định.

Sau khi tham gia Công ước Istanbul, các doanh nghiệp sẽ chỉ phải xin cấp sổ tạm quản ATA một lần tại quốc gia chủ hàng hóa cho tất cả các hoạt động tạm nhập tái xuất hàng hóa qua nhiều quốc gia thành viên trong suốt thời gian là 1 năm. Nhờ đó, doanh nghiệp sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hải quan.

Nhiều chuyên gia cho rằng, áp dụng sổ tạm quản ATA là một trong những biện pháp nghiệp vụ hải quan tiên tiến nhằm tạo thuận lợi tối đa cho các hoạt động thương mại hàng hóa, đặc biệt là hàng hóa phục vụ sự kiện, triển lãm, hội chợ... Không chỉ có doanh nghiệp được hưởng lợi, việc áp dụng cơ chế tạm quản cũng giúp hoạt động thông quan của các cơ quan hải quan thuận lợi hơn rất nhiều.

Số tiền bảo đảm doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan bảo đảm tương đương 110% tổng số thuế nhập khẩu và các khoản thuế khác của hàng hóa tạm quản.

Theo bà Hoàng Thị Mỹ, Giám đốc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Việt Metal tại Hải Phòng chia sẻ: “Nếu Công ước Istanbul được áp dụng với việc cấp sổ ATA do VCCI thực hiện và VCCI là cơ quan bảo đảm tại Việt Nam thì các doanh nghiệp xuất nhập khẩu sẽ rất ủng hộ điều này. Đã từ lâu, VCCI chính là tổ chức đại diện cho quyền lợi của doanh nghiệp, là tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp nên chắc chắn sẽ tạo mọi điều kiện cần thiết và hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Đây là một việc làm phù hợp với xu hướng xã hội hóa dịch vụ công trên thế giới mà Chính phủ đang đẩy mạnh”.

### **Minh bạch dịch vụ công**

Tại Điều 8 Phụ lục A - Công ước Istanbul cũng như quy định hiện hành của pháp luật về chính sách thuế tạm quản, cách tính khoản bảo đảm bao gồm thuế nhập khẩu và thuế khác (không bao gồm thuế xuất khẩu). Theo đó, dự thảo Nghị định quy định người khai hải quan phải có thư bảo đảm tiền thuế của tổ chức tín dụng hoặc nộp tiền bảo đảm cho cơ quan bảo

đảm với số tiền tương đương 110% tổng số thuế nhập khẩu và các khoản thuế khác của hàng hóa tạm quản.

Trong khi đó, tại dự thảo Nghị định quy định, VCCI là cơ quan bảo đảm tại Việt Nam. Về thực hiện nghĩa vụ bảo đảm trong nước, VCCI có trách nhiệm thanh toán tiền thuế nhập khẩu và các khoản thuế, các khoản phát sinh khác (nếu có) cho cơ quan bảo đảm nước ngoài trong các trường hợp: Người khai hải quan không tuân thủ các quy định về hàng tạm xuất từ Việt Nam, hết thời hạn tạm nhập ở nước ngoài, người khai hải quan không thực hiện tái xuất hoặc không làm thủ tục thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa.

Đối với cơ quan bảo đảm nước ngoài, VCCI gửi thông báo yêu cầu cơ quan bảo đảm nước ngoài thanh toán nộp các khoản thuế hải quan, tiền chậm nộp, tiền phạt (nếu có) trong trường hợp hàng hóa tạm nhập vào Việt Nam hết thời hạn tạm nhập nhưng không thực hiện tái xuất hoặc không làm thủ tục thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa và chuyển cho cơ quan hải quan.

Trong trường hợp số tiền bảo đảm không đủ để thanh toán các khoản trên, cơ quan bảo đảm đề nghị Liên đoàn các phòng Thương mại Thế giới thực hiện khấu trừ từ số tiền bảo đảm quốc gia theo quy định tại Công ước Istbanbul hoặc trong trường hợp bất khả kháng hoặc có tranh chấp, VCCI không đồng ý trả khoản tiền bảo đảm cho cơ quan bảo đảm quốc gia của nước mà hàng hóa đã tạm nhập.

Ông Nguyễn Văn Thuận, Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu và Vận tải Phương Quang cho rằng, các dịch vụ về tạm quản trên thế giới hầu hết đều do các cơ quan đại diện doanh nghiệp thực hiện là phòng thương mại. Do vậy, việc chuyển dịch vụ công tạm quản trên cho VCCI là phù hợp thông lệ.

Việc xã hội hóa dịch vụ công tạm quản là một bước ngoặt trong cải cách hành chính, chuyển dịch vụ hành chính công từ cơ quan quản lý nhà nước sang tổ chức có đầy đủ năng lực như VCCI. Điều này không chỉ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế mà còn nâng cao tính minh bạch dịch vụ công, chấm dứt tình trạng “vừa đá bóng, vừa thổi còi” của cơ quan quản lý nhà nước.

*Nguồn: enternews.vn*



## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ THỊ THỰC HIỆN BIỆN PHÁP CẤP BÁCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc ký ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về thực hiện biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Theo đó, dịch bệnh COVID-19 đã bùng phát trên phạm vi toàn cầu làm trên 72 vạn người mắc, gần 3,5 vạn người tử vong ở trên 200 quốc gia, vùng lãnh thổ và chưa có dấu hiệu dừng lại. Ở Việt Nam, số ca mắc đang tăng nhanh từng ngày và có nguy cơ cao lây nhiễm trong cộng đồng. Dự báo, dịch sẽ lây lan nhanh trên diện rộng, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe con người và kinh tế - xã hội của đất nước.

Thực hiện Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, với tinh thần coi trọng sức khỏe và tính mạng của con người là trên hết, để tiếp tục chủ động ngăn chặn, kiểm soát dịch bệnh, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung cao độ thực hiện các biện pháp phòng chống dịch đã đề ra, nhất là Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020, tuân thủ các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện có hiệu quả các biện pháp cấp bách sau:

1. Thực hiện cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ 00 giờ ngày 01/4/2020 trên phạm vi toàn quốc theo nguyên tắc gia đình cách ly với gia đình, thôn bản cách ly với thôn bản, xã cách ly với xã, huyện cách ly với huyện, tỉnh cách ly với tỉnh, phân xưởng, nhà máy sản xuất phải bảo đảm khoảng cách an toàn, đeo khẩu trang, thực hiện khử trùng, diệt khuẩn theo quy định. Yêu cầu mọi người dân ở tại nhà, chỉ ra ngoài trong trường hợp thật sự cần thiết như mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cấp cứu, làm việc tại nhà máy, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh dịch vụ, hàng hóa thiết yếu không bị đóng cửa, dừng hoạt động và các trường hợp khẩn cấp khác; thực hiện nghiêm việc giữ khoảng cách tối thiểu 2m khi giao tiếp; không tập trung quá 2 người ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện và tại nơi công cộng.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu toàn thể Nhân dân tự giác chấp hành các yêu cầu, các biện pháp phòng chống dịch, tích cực tham gia khai báo y tế tự nguyện, thực hiện đầy đủ các biện pháp tự bảo vệ mình, gia đình mình và tham gia có trách nhiệm với các hoạt động phòng, chống dịch của các cơ quan chức năng và cộng đồng; người đứng đầu doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ sở mình, bảo đảm sức khỏe, an toàn cho người lao động.

2. Bộ Y tế, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phải thần tốc, cương quyết, dồn mọi nguồn lực và bằng mọi giải pháp xử lý triệt để các “ổ dịch” tại Bệnh viện Bạch Mai (Hà Nội), Quán bar Buddha (thành phố Hồ Chí Minh); tranh thủ từng giờ, từng phút để truy vết, áp dụng các biện pháp phù hợp đối với tất cả các trường hợp có nguy cơ, tiếp xúc với người bệnh, người qua lại “ổ dịch”; tiếp tục kêu gọi

người dân đã qua lại các “ô dịch” này khai báo y tế và yêu cầu liên hệ để được xét nghiệm. Yêu cầu Bộ Công an phối hợp với ngành Y tế lập danh sách những người liên quan đến các hoạt động của Công ty Trường Sinh có nguy cơ lây nhiễm để theo dõi y tế, giám sát, cách ly, xử lý nhanh triệt để các nguồn lây dịch bệnh.

Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố có liên quan phối hợp chặt chẽ với các Bộ và 2 thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ này. Thực hiện cách ly tại gia đình, khai báo y tế để phân loại, xét nghiệm và cách ly tập trung nếu cần thiết đối với người đã qua lại Bệnh viện Bạch Mai từ ngày 12/3/2020; giao chính quyền cơ sở tổ chức giám sát chặt chẽ tại từng gia đình.

Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục khẩn trương thực hiện rà soát, kiểm tra y tế, cập nhật tình hình sức khỏe của những người đã nhập cảnh từ ngày 08/3/2020 nhưng chưa áp dụng cách ly; lập danh sách những người đã tiếp xúc trực tiếp, tiếp xúc gần để phân loại sàng lọc, áp dụng biện pháp cách ly phù hợp (cách ly tập trung, tại nhà, cơ sở lưu trú).

3. Các cơ quan, đơn vị nhà nước bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng công nghệ thông tin làm việc tại nhà; chỉ những trường hợp thật sự cần thiết như trực chiến đấu, trực cơ quan, cung ứng hàng hóa dịch vụ thiết yếu, xử lý tài liệu mật và các nhiệm vụ cần thiết khác theo yêu cầu mới đến làm việc tại công sở; tăng cường tổ chức họp trực tuyến. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc cán bộ, nhân viên lây nhiễm dịch bệnh do không chấp hành nghiêm quy định phòng, chống dịch tại công sở.

4. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo cơ bản dừng hoạt động vận chuyển hành khách công cộng. Hạn chế tối đa việc di chuyển từ địa bàn, khu vực này sang địa bàn, khu vực khác; dừng việc di chuyển từ vùng có dịch đến các địa phương khác, trừ trường hợp đặc biệt vì lý do công vụ và các trường hợp cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết, xe đưa đón công nhân, chuyên gia của các doanh nghiệp, chuyên chở nguyên vật liệu sản xuất.

5. Giao Bộ Y tế: a) Chỉ đạo các bệnh viện thực hiện các quy trình và quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong bệnh viện; kiểm soát chặt chẽ, yêu cầu kê khai y tế bắt buộc đối với bệnh nhân, người nhà, người chăm sóc bệnh nhân; mỗi một bệnh nhân chỉ được một người chăm sóc; dừng việc thăm bệnh nhân tại các cơ sở y tế. Có quy định chặt chẽ về tiếp nhận bệnh nhân, không để một cá nhân lây nhiễm làm ảnh hưởng đến hoạt động của toàn bộ bệnh viện. b) Đề xuất cụ thể cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước sản xuất trang thiết bị, dụng cụ y tế, đặc biệt là máy thở, máy theo dõi bệnh nhân, máy truyền dịch, máy lọc máu, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng chỉ đạo. c) Báo cáo Thủ tướng Chính phủ các phương án, kịch bản và khả năng ứng cứu đối với trường hợp khẩn cấp về dịch vào chiều ngày 31/3/2020. d) Tổ chức, sắp xếp việc tiếp tục khám chữa bệnh tại Bệnh viện Bạch Mai (Hà Nội), bảo đảm an toàn cho cán bộ, nhân viên y tế và Nhân dân theo đề nghị của Ban Chỉ đạo và Bộ Y tế. đ) Xem xét, xử lý các kiến nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, hỗ trợ, tạo điều kiện cho Hà Nội kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn.

6. Bộ Y tế tổng hợp và định kỳ công bố 2 lần/ngày kết quả xét nghiệm dương tính ở các địa phương, bảo đảm chính xác.

7. Tạm thời đóng cửa các cửa khẩu chính, cửa khẩu phụ dành cho người qua lại từ 00 giờ ngày 01/4/2020 trên tuyến biên giới với Lào và Campuchia. Kiểm soát chặt chẽ việc nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế trên các tuyến biên giới đường bộ; tất cả người nhập cảnh từ Lào, Campuchia đều phải cách ly tập trung 14 ngày.

8. Bộ Quốc phòng chỉ đạo tổ chức, sắp xếp, mở rộng các cơ sở cách ly tập trung, tách bạch các trường hợp mới cách ly và đang cách ly, không để lây chéo; tăng cường quản lý đường mòn, lối mở trên các tuyến biên giới.

9. Bộ Công an tăng cường chỉ đạo việc bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, nhất là đối với vùng nông thôn.

10. Bộ Tài chính chỉ đạo Tổng cục Hải quan xử lý các vướng mắc trong xuất khẩu khẩu trang vải; yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm không giới thiệu và triển khai gói bảo hiểm liên quan đến bảo hiểm đối với bệnh nhân COVID-19.

11. Các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan báo chí tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền ủng hộ chủ trương bảo vệ sức khỏe của Nhân dân, chấn chỉnh một số báo rút tit gây hoang mang, hiểu nhầm. Người chịu trách nhiệm phòng, chống dịch không phát ngôn gây hoảng loạn trong Nhân dân.

12. Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các địa phương chú ý bảo đảm hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu cho Nhân dân.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Ông Trần Văn Hiếu, Thứ trưởng Bộ Tài chính nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/4/2020.

Bà Nguyễn Thị Minh, Thứ trưởng, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/4/2020.

### \* Bộ Công an:

Đại tá Nguyễn Khắc Cường, Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa được điều động nhận nhiệm vụ Cục trưởng Cục An ninh công nghiệp, Bộ Công an.

Đại tá Đào Xuân Lân, Phó Cục trưởng Cục An ninh đối ngoại được điều động nhận nhiệm vụ Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa.

### \* Bộ Giáo dục và Đào tạo:

PGS. TS. Nguyễn Thu Thủy, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục đại học được giao Quyền Vụ trưởng Vụ Giáo dục đại học, kể từ ngày 01/4/2020 cho đến khi có quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhân sự Vụ trưởng Vụ Giáo dục đại học.

### \* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:

Ông Dương Trung Ý, Giám đốc, Tổng Biên tập Nhà xuất bản Lý luận chính trị được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học, kể từ tháng 4/2020.

Ông Nguyễn Chí Hương, Chánh Văn phòng Học viện được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Nhà xuất bản Lý luận chính trị, kể từ tháng 4/2020.

Ông Trương Công Đắc, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Học viện, kể từ tháng 4/2020.

Ông Hoàng Anh, Vụ trưởng Vụ Quản lý đào tạo được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, kể từ tháng 4/2020.

Ông Mai Đức Ngọc, Phó Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền được luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Quản lý đào tạo, kể từ tháng 4/2020.

### \* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Dương Anh Đức, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông TP. Hồ Chí Minh được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2016 - 2020.

Ông Võ Khắc Thái, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 3 được tiếp nhận, điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy, giữ chức vụ Bí thư Quận ủy Quận 7 nhiệm kỳ 2015 - 2020 kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Võ Ngọc Quốc Thuận, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận Bình Tân được phân công giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối Dân - chính - đảng TP. Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2015 - 2020.



Ông Nguyễn Văn Diệu, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân Quận 7, thôi giữ chức vụ Bí thư Quận 7 nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**\* Thành phố Đà Nẵng:**

Ông Lê Tiến, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền Công tố và Kiểm sát điều tra án Kinh tế, được biệt phái, giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng, kể từ ngày 01/4/2020.

**\* Tỉnh Bắc Giang:**

Ông Từ Quốc Hiệu, Phó Giám đốc Sở Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế, kể từ ngày 01/4/2020.

Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Y tế, kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Nguyễn Văn Đô, Phó Giám đốc Sở Xây dựng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Đào Công Hùng, Trưởng phòng Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Nguyễn Như Long, Chi cục trưởng Chi cục Giám định xây dựng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Bùi Văn Huy, Trưởng phòng Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính, kể từ ngày 01/4/2020.

**\* Tỉnh Yên Bái:**

Ông Đỗ Quang Minh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

Ông Trần Ngọc Luận, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu được điều động, bổ nhiệm giữ chức Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Ngô Hạnh Phúc, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Yên Bái được phân công, điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính, kể từ ngày 01/4/2020.

Ông Vũ Lê Chung, Phó Bí thư Huyện ủy huyện Trạm Tấu được bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND huyện Trạm Tấu, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

**\* Tỉnh Thừa Thiên - Huế:**

Ông Phạm Thị Minh Huệ, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân Việt Nam, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Thừa Thiên - Huế được bầu giữ chức Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Thừa Thiên - Huế, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Hoàng Đăng Khoa, Bí thư Huyện ủy Quảng Điền được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Ông Nguyễn Đình Đức, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền được điều động đến nhận công tác tại Huyện ủy Quảng Điền kể từ ngày 1/4/2020, thống nhất giới thiệu để Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện quy trình bầu giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Quảng Điền nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Trần Quốc Thắng, Phó Giám đốc phụ trách Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên - Huế được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Quảng Điền nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 01/4/2020, giới thiệu để Hội đồng nhân dân huyện Quảng Điền bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Phan Cảnh Dư, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Quảng Điền, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện phụ trách Đảng bộ Quảng Điền, kể từ ngày 01/4/2020 cho đến khi có nhân sự Bí thư Huyện ủy thay thế và chủ trì thực hiện quy trình bầu bổ sung chức vụ Bí thư Huyện ủy Quảng Điền nhiệm kỳ 2015 - 2020

**\* Tỉnh Đắk Nông:**

Ông Phạm Tuấn Anh, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ông Phạm Đình Tuấn, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Nguyễn Văn Nam, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Nông được giao phụ trách Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

**\* Tỉnh Long An**

Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định 5 đồng chí tham gia làm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Long An, nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm:

Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Văn Đát, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Mộc Hóa (từ ngày 01/4/2020 giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Cần Đước).

Ông Lê Sơn Hà, Phó Trưởng Ban phụ trách Ban Nội chính Tỉnh ủy Long An.

Ông Phạm Văn Đô, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Long An.

Ông Lê Quốc Dũng, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*